

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**
Số: 443/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 13 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 761/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn L, sinh năm 1976; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Tổ 10A, khu phố 3B, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Bà Dương D, sinh năm 1975; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Tổ 10A, khu phố 3B, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn L và bà Dương D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn L và bà Dương D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, Giấy chứng nhận kết hôn số 36/1998 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 20/12/1998 cho ông Nguyễn L và bà Dương D không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Con chung tên Nguyễn H sinh ngày 22/7/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn L, bà Dương D không yêu cầu

Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn L phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; bà Dương D phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình. Ông Nguyễn L tự nguyện nộp thay cho bà Dương D 75.000 đồng, tổng cộng số tiền ông Nguyễn L phải nộp là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2016/0027338 ngày 15/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương. Ông Nguyễn L được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã N, huyện A, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng